TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE** Số: **70**/2020/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Châu Thành, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST- DS ngày 07 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị C, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: , ấp I, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm 1965; địa chỉ: phường A, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp I, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp I, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T: Anh Đinh Văn N, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn T chịu trách nhiệm liên đới trả cho bà Lê Thị C số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bà T và ông Tr chịu toàn bộ và ông bà còn phải nộp số tiền này.

Bà Lê Thị C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.176.000đ (Hai triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009671, 0009672 cùng ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Ngọc Huyền